

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI MINH KHANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI MINH KHANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108071359

3. Ngày thành lập: 23/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 45 Ngõ 69 Bùi Huy Bích, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
2.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
3.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan; - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan;	4662
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, véc ni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh vật tư, thiết bị, máy móc phục vụ ngành công nghiệp (trừ hoá chất Nhà nước cấm), nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y), ngư nghiệp, ngành xây dựng, giao thông, thủy lợi và ngành điện;	4669
6.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
7.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
8.	Sản xuất xe có động cơ	2910
9.	Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
10.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
11.	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
12.	Đóng thuyền, xuồng thể thao và giải trí	3012
13.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091

14.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Buôn bán phụ tùng ô tô, máy chuyên dùng và phụ tùng thay thế;	4530
15.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4541
16.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
17.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4543
18.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, đại lý ký gửi hàng hoá;	4610
19.	Bán buôn đồ uống (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4633
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
21.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.	8299
23.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn xây dựng (không hoạt động tư vấn thiết kế, quy hoạch xây dựng)	7110
24.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất;	7410
25.	Cho thuê xe có động cơ	7710
26.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Lữ hành nội địa, quốc tế ;	7912
27.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Các dịch vụ phục vụ khách du lịch (không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar);	7920
28.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chỉ gồm có: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn xà phòng, nước gội đầu, sữa tắm, chế phẩm khử mùi hôi, khăn giấy, tã, giấy, giấy vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh;	4649
29.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
30.	Khai thác và thu gom than non	0520
31.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô ;	4511(Chính)
32.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
33.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931

34.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
35.	Khai thác quặng sắt	0710
36.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
37.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
38.	Bốc xếp hàng hóa	5224
39.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
40.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THÀNH VINH	Thôn Sen Hồ, Xã Lê Chi, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.800.000.000	60,000	012139734	
2	VŨ THỊ PHƯƠNG THUY	Thôn Sen Hồ, Xã Lê Chi, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.200.000.000	40,000	001182018789	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THÀNH VINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/05/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012139734

Ngày cấp: 30/07/2011

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Sen Hồ, Xã Lê Chi, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Sen Hồ, Xã Lê Chi, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội